

Số: 09/2022/QĐST-HNGĐ

Mường chà, ngày 22 tháng 4 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 22/2022/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Cà Thị P**; Sinh năm: 1989;

Địa chỉ: Bản H, xã N, huyện M, tỉnh Đ.

- Bị đơn: Anh **Lường Văn T**; Sinh năm: 1989;

Địa chỉ: Bản P, xã N, huyện M, tỉnh Đ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 15 Nghị quyết số : 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 4 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn: Giữa chị Cà Thị P và anh Lường Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**\*) Về hôn nhân:** Chị Cà Thị P và anh Lường Văn T thuận tình ly hôn.

**\*) Về con chung:** Giao con chung Lường Văn Q – Sinh ngày 24/7/2011 cho mẹ là chị Cà Thị P có trách nhiệm chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu đến tuổi thành niên (18 tuổi) và có đủ khả năng lao động. Chị P không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng việc nuôi con chung.

*Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom các con mà không ai được cản trở. Việc trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con có thể thay đổi, Tòa án sẽ xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật khi có đơn yêu cầu.*

- **Về tài sản chung, tài sản riêng:** Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ chung, nợ riêng:** Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Các bên đương sự được miễn toàn bộ án phí Hôn nhân gia đình theo quy định.

**3.**Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV - THA TAND tỉnh Đ;
- VKSND huyện M;
- Chi cục THADS huyện M;
- UBND xã N;
- UBND xã N;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**Thẩm phán**

**Quàng Văn Xô**